

Số: 182/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 237/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa;

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Q A, sinh năm 1989**

Nơi cư trú: Thôn H L, xã T A, thành phố H N.

Căn cước công dân số: 033089002156, cấp ngày 29/11/2024; Nơi cấp: Bộ Công An

Bị đơn: **Chị Phan M H, sinh năm 1988**

Nơi cư trú: Thôn D Đ, xã G L, thành phố H N

Căn cước công dân số: 001188001006, cấp ngày 01/05/2021; Nơi cấp: Cục Trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Q A, sinh năm 1989 và chị Phan Mỹ Hạnh, sinh năm 1988

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Q A và chị H thống nhất xác định có 01 con chung là Nguyễn Phan Gia K, sinh ngày 21/5/2019. Ly hôn, anh Q A và chị H thống nhất thỏa thuận anh Q A là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu G K cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Q A và chị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung, công sức, nợ:*** Anh Q A và chị H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí sơ thẩm:*** Anh Nguyễn Q A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí anh Q A đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu ký hiệu BLTU/23 số 0066113 ngày 29/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (Nay là Phòng Thi hành án dân sự số 5 – thành phố Hà Nội). Hoàn trả anh Nguyễn Q A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKSND khu vực 5 – TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- ĐKKH số 25; ngày 10/05/2022
tại UBND xã Đ X, G L, H N.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Tuấn